TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H phúc

Bản án số: 356 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26/12/2022
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hồng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đăng Thiện;

2. Ông Nguyễn Văn Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 257/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã V Sơn, huyện T, tỉnh T; Có mặt.

- Bị đơn: Chị Phùng Thị V - Sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã X, huyện T, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: thôn T (Đội 4), xã P, huyện S, thành phố H; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh và chị Phùng Thị V trước đây là vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2015 tại UBND xã V Sơn, huyện T, tỉnh T. Trong thời gian chung sống anh H và chị V có một con chung là Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04/02/2016. Năm 2019 do mâu thuẫn nên anh H, chị V đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T. Ngày 10/7/2019 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 139/2019/ QĐST-HNGĐ ngày 10/7/2019 giữa hai người. Chị Phùng Thị V được giao trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Bảo K. Anh H không trực tiếp nuôi dưỡng con vì lúc đó anh có khó khăn trong cuộc sống, chưa có công việc làm ổn định. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Nhưng sau đó, chị V đã kết hôn với người khác, người chồng mới của chị V có 01 người con chung với chị V, không có nhiều điều kiện quan tâm chăm sóc, giáo dục cháu K, nên chị V đã gửi bà Ngoại cháu là Lê Thị Hường nuôi con hộ chị V.

Nay điều kiện kinh tế của anh H hiện ổn định, có lương hàng tháng hơn 10.000.000đồng (có xác nhận của công ty nơi anh làm việc), đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung tốt hơn nên anh H làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, đề nghị Tòa án xem xét giao cháu K cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm đảm bảo cho con được phát triển bình thường. Anh cũng không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng đối với cháu K. Nơi anh đang ở là nhà của bố mẹ đẻ rộng rãi, có đủ tiện nghi đảm bảo cho việc ăn ở, học tập và sinh hoạt của cháu K.

* Bị đơn, chị Phùng Thị V đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án; có văn bản ý kiến của bị đơn; tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, trình bày ý kiến là: Trước đây anh chị là vợ chồng, nay hai người đã ly hôn, chị được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04/02/2016, hiện nay cháu đang ở với mẹ đẻ chị. chị V không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Chị cho rằng hiện tại chị không trực tiếp nuôi dưỡng cháu K và chị đã lấy chồng mới, có con với chồng mới nhưng vẫn gửi tiền về cho mẹ đẻ chăm sóc con hộ mình, ở nhà bà ngoại cháu K cũng đầy đủ về vật chất và tinh thần nên không chấp nhận việc anh H thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tại phiên tòa hôm nay chị vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trước đây là không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu K.

Do cháu K chưa đủ 07 tuổi nên không có ý kiến.

* Quá trình xác minh:

Bà Lê Thị Hường (là mẹ đẻ của chị V) trình bày: hiện nay cháu K là con chung của anh H và chị V đang ở cùng bà tại thôn H, xã X, huyện T, T. Bà chỉ nuôi hộ con cho con gái là Phùng Thị V, hàng tháng chị V vẫn gửi tiền về cho bà nuôi cháu K.

- Đại diện chính quyền địa phương, xã X , huyện T, T xác nhận là hiện nay cháu Nguyễn Bảo K đang ở cùng bà ngoại là Lê Thị H tại thôn H, xã X, huyện T, T.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 71, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của đương sự giao cháu Nguyễn Bảo K cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị V có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và Tòa án có thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn, khởi kiện và có yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, do đó xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, chị Phùng Thị V có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh T nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện T, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, Bị đơn đều có mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn (anh H) Hội đồng xét xử xét thấy: Anh Nguyễn Văn H và chị Phùng Thị V trước đây có quan hệ vợ chồng. Quá trình chung sống anh chị có

01 con chung là cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04/02/2016. Do mâu thuẫn nên năm 2019 anh chị đã làm thủ tục ly hôn. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 139 ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện T thì chị V được giao trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bảo K. Tuy nhiên, hiện tại chị V lại có gia đình riêng và chồng mới có 01 con riêng, hiện nay chị đang gửi cháu K cho mẹ ruột chăm sóc, nuôi dưỡng nên việc chăm nuôi cháu K sẽ không bảo đảm như khi cháu được ở với mẹ ruột của mình. Để đảm bảo quyền và lợi ích của con chung, anh H xin thay đổi việc nuôi con chung.

Ở tuổi của cháu K cho dù là trẻ trai hay gái thì vẫn cần sự chăm sóc của người Bố hoặc mẹ ruột, cháu cần một người Bố hoặc mẹ ruột để đồng hành cùng cháu, hướng dẫn, kém cặp cho cháu những gì cháu cần làm, nhưng hiện tại mẹ cháu đã có chồng mới, có con với người chồng mới nên chị V đã gửi cho mẹ ruột chị là bà Lê Thị Hường trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, giả sử nếu chị V có trực tiếp nuôi dưỡng cháu thì cháu cũng ở cùng với Bố dượng, khó tránh khỏi cảnh " Con tôi, con chúng ta" trong khi anh H vẫn chưa lấy vợ mới, chưa có con với ai khác, có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, tuy là anh đang ở nhờ nhà Bố mẹ anh nhưng ngoài anh ra không có người anh em nào khác của anh ở cùng với Bố mẹ và anh đi làm ở gần nhà anh ở nên sẽ có điều kiện cho cháu K được chăm sóc tốt.

Bị đơn là chị Phùng Thị V cho rằng, chị có đầy đủ điều kiện để tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo K, lâu nay do có chồng mới và sinh con với người chồng mới nên chị nhờ mẹ chị là bà Lê Thị Hường trực tiếp nuôi dưỡng cháu K và chị vẫn thường xuyên gửi tiền về cho mẹ chị nuôi cháu. Đây là điều kiện vật chất cơ bản để nuôi con và hiện tại chị V cũng đảm bảo được như vậy. Tuy nhiên để chăm sóc, nuôi dưỡng tốt cho một con người nhất là trẻ em còn phải đảm bảo cả yếu tố tinh thần như: thời gian chăm sóc, dạy dỗ, giáo dục con, điều kiện cho con vui chơi giải trí, tình cảm của cha mẹ, điều này ở chị V chưa hội tụ đủ, vì chị V hiện đang ở huyện Sóc Sơn, Hà nội nên ít khi về chăm sóc, bảo ban con thường xuyên được. Do vậy giao cháu K cho anh H được nuôi dưỡng, chăm sóc sẽ tốt hơn khi cháu K ở với bố dượng và mẹ đẻ. Hơn nữa ở lứa tuổi như cháu K và là con trai được ở cạnh Bố đẻ sẽ có tác động tốt đến cả sức khỏe thể chất và tinh thần của cháu, mối quan hệ Cha con này có thể định hình nhân cách của một con người trong cuộc sống sau này.

Do vậy, căn cứ vào Điều 71, Điều 81, Điều 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

của anh Nguyễn Văn H, giao cháu Nguyễn Bảo K cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ý kiến của anh H là nếu được Tòa án chấp nhận yêu cầu thì không yêu cầu chị V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu K hàng tháng.

[5]. Về án phí:

Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị V phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn H 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/ 0014393 ngày 19 tháng 9 năm 2022 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T trước đây.

[6]. Về quyền kháng cáo: anh Nguyễn Văn H, chị Phùng Thị V có quyền kháng cáo bản án theo khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 269, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 71, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" của anh Nguyễn Văn H.

Giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 04/02/2016, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị Phùng Thị V có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, anh H và các thành viên trong gia đình không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh H và chị V không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh H 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp

tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh T, theo biên lai số AA/2021/ 0014393 ngày 19 tháng 9 năm 2022.

- Về quyền kháng cáo: anh Nguyễn Văn H và chị Phùng Thị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Tòa án nhân tỉnh T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Hồng Đ

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh H và chị V không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh H 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp

tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh T, theo biên lai số AA/2021/ 0014393 ngày 19 tháng 9 năm 2022.

- Về quyền kháng cáo: anh Nguyễn Văn H và chị Phùng Thị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Đăng Thiện	Nguyễn Văn Sâm	Cao Hồng Đức

Giao cho chị Phạm Thị Thanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lại Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 03/11/2008, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Lại Quang Hoàng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, chị Thanh và các thành viên trong gia đình không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Thanh và anh Hoàng không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Chị Phạm Thị Thanh 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh T, theo biên lai số AA/2019/ 0006404 ngày 05 tháng 4 năm 2021.

- Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Thanh và anh Lại Quang Hoàng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2021);

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Văn Thọ Đỗ Trọng Hoành Cao Hồng Đức